

●58. NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ THẬP PHÂN

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Nắm được quy tắc nhân một số thập phân với một số thập phân.
- Bước đầu nắm được tính chất giao hoán của phép nhân hai số thập phân.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hình thành quy tắc nhân một số thập phân với một số thập phân

a) – Yêu cầu HS nêu tóm tắt bài toán ở ví dụ 1, sau đó gợi ý để HS nêu hướng giải : "Diện tích mảnh vườn bằng tích của chiều dài và chiều rộng", từ đó nêu phép tính giải bài toán để có phép nhân : $6,4 \times 4,8 = ? (\text{m}^2)$.

– Gợi ý HS đổi đơn vị đo để phép tính giải bài toán trở thành phép nhân hai số tự nhiên : $64 \times 48 = 3072 (\text{dm}^2)$; rồi chuyển $3072 \text{dm}^2 = 30,72 \text{m}^2$ để tìm được kết quả phép nhân $6,4 \times 4,8 = 30,72 (\text{m}^2)$.

121

Bài 3 : HS đọc bài toán, giải bài toán vào vở rồi GV cùng HS chữa bài.
Chẳng hạn :

Bài giải

Chu vi vườn cây hình chữ nhật là :

$$(15,62 + 8,4) \times 2 = 48,04 (\text{m})$$

Diện tích vườn cây hình chữ nhật là :

$$15,62 \times 8,4 = 131,208 (\text{m}^2)$$

Đáp số : $48,04\text{m}$ và $131,208\text{m}^2$.

– HS đổi chiều kết quả của phép nhân $64 \times 48 = 3072$ (dm^2) với kết quả của phép nhân $6,4 \times 4,8 = 30,72$ (m^2), từ đó thấy được cách thực hiện phép nhân $6,4 \times 4,8$.

Chú ý : Để giúp HS dễ đổi chiều, khi trình bày bảng GV nên viết đồng thời hai phép tính sau :

$$\begin{array}{r} \times 64 \\ \times 48 \\ \hline 512 \\ 256 \\ \hline 3072 (\text{dm}^2) \end{array} \quad \text{và} \quad \begin{array}{r} \times 6,4 \\ \times 4,8 \\ \hline 512 \\ 256 \\ \hline 30,72 (\text{m}^2) \end{array}$$

– Yêu cầu HS tự rút ra nhận xét cách nhân một số thập phân với một số thập phân.

b) GV nêu ví dụ 2 và yêu cầu HS vận dụng nhận xét trên để thực hiện phép nhân $4,75 \times 1,3$.

c) – GV nêu quy tắc nhân một số thập phân với một số thập phân.

– Yêu cầu một vài HS nhắc lại quy tắc nhân một số thập phân với một số thập phân.

Chú ý nhấn mạnh ba thao tác trong quy tắc, đó là : *nhân, đếm và tách*.

2. Thực hành

Bài 1 : HS lần lượt thực hiện các phép nhân cho trong bài tập. Gọi một HS đọc kết quả và GV xác nhận kết quả đúng để chữa chung cho cả lớp.

Bài 2 :

a) HS tự tính các phép tính nêu trong bảng. GV cùng HS xác nhận kết quả đúng.

– HS nêu nhận xét chung, từ đó rút ra tính chất giao hoán của phép nhân các số thập phân (như trong SGK).

– Yêu cầu một vài HS phát biểu lại tính chất giao hoán của phép nhân.

b) Bước đầu vận dụng tính chất giao hoán của phép nhân hai số thập phân :

– HS đọc, hiểu đề bài. Viết bài làm ra giấy nháp (hoặc vở luyện tập). Có thể yêu cầu HS nêu ngay kết quả của phép nhân ở dòng thứ hai (trong từng cột tính). Khuyến khích HS giải thích tại sao lại nói ngay được kết quả của phép nhân ở dòng thứ hai.